

Số: 136/2024/QĐST-
HNGĐ

Tân Hồng, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 266/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Chí T**, sinh năm 1995

Địa chỉ: **Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Hương Đ**, sinh năm 1996

Địa chỉ: **Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trần Chí T** và chị **Huỳnh Hương Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh **Trần Chí T** và chị **Huỳnh Hương Đ** thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị **Lê Thị Ngọc T1** và anh **Nguyễn Văn V** thống nhất thoả thuận giao con chung tên **Trần Huỳnh Thiên A**, sinh ngày 09/01/2019 cho anh **Trần Chí T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị **Huỳnh Hương Đ** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh **Trần Chí T** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị **Huỳnh Hương Đ** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp chị **Huỳnh Hương Đ** làm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh **Trần Chí T** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị **Huỳnh Hương Đ**.

- Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, cũng không tự nguyện.

- Về tài sản chung: Anh **T** và chị **Đ** tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự cam kết ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, không nhằm tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Anh **Trần Chí T** và chị **Huỳnh Hương Đ** mỗi người chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng anh **T** đồng ý chịu thay phần án phí của chị **Đ** nên anh **T** tự nguyện chịu tổng cộng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010357 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Anh **Trần Chí T** được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị **Huỳnh Hương Đ** không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Thông Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyên